

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH  
THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180 /2020/HS-ST

Ngày: 17/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Chiêu.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hồng Hải  
2. Bà Vũ Thị Luyến

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Quốc Hưng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17/12/2020, tại hội nghị trường Ủy ban nhân dân xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên. Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 170/2020/TLST-HS ngày 20/11/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179 /2020/QĐXXST-HS ngày 02/12/2020 đối với bị cáo:

**Lương Văn Qu**(tên gọi khác: không), sinh năm 1978.

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố N, thị trấn HS, huyện PB, tỉnh TN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Đức L và bà Nguyễn Thị T; vợ Nghiêm Thị V, sinh năm 1982, vợ chồng có 03 con chung, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*\*Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn Qu:* Bà Nguyễn Thị Thanh Ng, Luật sư cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*\* Người chứng kiến:*

1. anh Lê Hồng Ph, sinh năm: 1972; Trú tại: xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. anh Đàm Văn B, sinh năm: 1989; Trú tại: xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 50 phút ngày 12/09/2020, tại khu vực hành lang bên trái đường Quốc lộ 3 hướng Thái Nguyên đi Hà Nội thuộc địa phận xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phát hiện đối tượng Lương Văn Qucó biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, Qu tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy có nhiều màu sắc, bên trong chứa chất rắn màu trắng đục (theo Qu khai nhận đó là ma túy, loại Heroine mua về để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Qu, thu giữ niêm phong vật chứng rồi đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên mở niêm phong cân xác định khối lượng gói chất rắn màu trắng đục thu giữ của Lương Văn Qudược 0,122gam.

Tại bản Kết luận giám định số 1193/KL-KTHS ngày 19/9/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất rắn màu trắng đục thu giữ của Lương Văn Qucó khối lượng 0,122 gam là chất ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Lương Văn Qukhai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 12/09/2020, Lương Văn Quidi nhờ xe từ thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, Qu đi bộ đến trước cửa một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ, hướng Thái Nguyên đi Hà Nội, Qu đưa qua khe cửa 150.000 đồng, bên trong có người cầm tiền và đưa qua khe cửa ra cho Qu 01 gói giấy có nhiều màu sắc, bên trong có chứa Heroine. Sau khi mua được ma túy, Qu đi ra hành lang đường Quốc lộ 3 để bắt xe đi về thì bị phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 183/CT-VKSPY ngày 19/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lương Văn Quvề tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn Quphạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Lương Văn Qumức án từ 18-24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ còn lại sau giám định của bị cáo và vỏ bao gói kèm theo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Người bào chữa tham gia tranh luận, bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh của bị cáo thuộc hộ cận nghèo, hiểu biết có những hạn chế nhất định, về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét mức hình phạt nhẹ nhất có thể, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời. Đề nghị áp dụng khoản điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 18-24 tháng tù là phù hợp và có căn cứ.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận đồng ý với ý kiến của người bào chữa, thừa nhận nội dung truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người chứng kiến. Xét thấy, trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người chứng kiến nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 7 giờ 50 phút ngày 12/09/2020 tại khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Lương Văn Quế đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,122gam chất ma túy, loại heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo Lương Văn Quế thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng số 183/CT-VKSPY ngày 19/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung Điều 249 quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)...*

*c) Heroine..., có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.*

[3] Xét tính chất, động cơ, mục đích phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương, động cơ, mục đích của bị cáo mua ma túy để sử dụng ngoài ra không còn mục đích nào khác. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 6/12 thì bỏ học, ở nhà phụ giúp gia đình. Trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý hành chính lần nào, đây là lần đầu tiên phạm tội, do đó xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng

lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì mắc nghiện ma túy đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc buộc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

Mức án người bào chữa đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo xét thấy là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, mục đích mua ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo và các bao bì kèm theo còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine, Qu khai mua tại một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm ở khu vực xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra chưa xác minh, làm rõ được, nội dung này được Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Lương Văn Qupham tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**1.** Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lương Văn Qu 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Lương Văn Qu45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**2.** Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**3.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu B ghi hoàn trả 0,107 gam mẫu B còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu B; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu C ghi vỏ bao mẫu vụ Lương Văn Qu.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 24/11/2020).*

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn Qu.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Lương Văn Qu có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên,;
- Bị cáo; người bào chữa;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hải Chiều**